

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 23287 /CTHN-TTHT

V/v chính sách thuế đối với nhà
thầu nước ngoài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Công ty Logistic – Tổng công ty Bưu điện Việt Nam
(Đ/c: 5 Phạm Hùng, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội)
MST: 0109858420

Trả lời công văn số 104/CV-LOGISTICS đề ngày 27/03/2024 của Công ty Logistic – Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 quy định đối tượng áp dụng:

“Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu...”

+ Tại Điều 2 quy định về đối tượng không áp dụng:

“3. Tổ chức, cá nhân nước ngoài có thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam.”

+ Tại Điều 11 hướng dẫn đối tượng và điều kiện áp dụng:

“Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Mục 2 Chương II thì Bên Việt Nam nộp thuế thay cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Mục 3 Chương II”

+ Tại Điều 12 hướng dẫn về việc tính thuế giá trị gia tăng:

“1. Doanh thu tính thuế GTGT

b) Xác định doanh thu tính thuế GTGT đối với một số trường hợp cụ thể:

...b.5) Đối với dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế từ Việt Nam đi nước ngoài (không phân biệt người gửi hay người nhận trả tiền dịch vụ), doanh thu tính thuế GTGT là toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được không bao gồm cước vận chuyển quốc tế phải trả cho hãng vận chuyển (hàng không, đường biển).

b.6) Đối với dịch vụ chuyển phát quốc tế từ Việt Nam đi nước ngoài (không phân biệt người gửi hay người nhận trả tiền dịch vụ), doanh thu tính thuế GTGT là toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được.

...
2. Tỷ lệ% để tính thuế GTGT trên doanh thu:

a) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu đối với ngành kinh doanh:

| STT | Ngành kinh doanh | Tỷ lệ % để tính thuế GTGT |
|-----|---|---------------------------|
| 1 | Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị | 5 |
| 2 | Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa; xây dựng, lắp đặt có bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị | 3 |

+ Tại Điều 13 hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp:

“1. Doanh thu tính thuế TNDN

...b.6) Doanh thu tính thuế TNDN của hàng vận tải biển nước ngoài là toàn bộ tiền cước thu được từ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hóa và các khoản phụ thu khác mà hàng vận tải biển được hưởng từ cảng xếp hàng của Việt Nam đến cảng cuối cùng bốc dỡ hàng hóa đó (bao gồm cả tiền cước của các lô hàng phải chuyển tải qua các cảng trung gian) và/hoặc tiền cước thu được do vận chuyển hàng hóa giữa các cảng Việt Nam.

Tiền cước vận chuyển làm căn cứ tính thuế TNDN không bao gồm tiền cước đã tính thuế TNDN tại cảng Việt Nam đối với chủ tàu nước ngoài và tiền cước trả cho doanh nghiệp vận tải Việt Nam do đã tham gia vận chuyển hàng từ cảng Việt Nam đến một cảng trung gian.

...b.7) Đối với dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế từ Việt Nam đi nước ngoài, (không phân biệt người gửi hay người nhận trả tiền dịch vụ), doanh thu tính thuế TNDN là toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được không bao gồm cước vận chuyển quốc tế phải trả cho hàng vận chuyển (hang không; đường biển).

...
2. Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế

a) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh:

| STT | Ngành kinh doanh | Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế |
|-----|---|---|
| ... | ... | ... |
| 2 | Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê giàn khoan | 5 |
| | Riêng: - Dịch vụ quản lý nhà hàng, khách sạn, casino; | 10 |

| | | |
|-----|---|---|
| | - Dịch vụ tài chính phái sinh | 2 |
| ... | | |
| 5 | Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác, vận chuyển (bao gồm vận chuyển đường biển, vận chuyển hàng không) | 2 |

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT và nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

+ Tại Điều 9 quy định về mức thuế suất 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

....

c) Vận tải quốc tế quy định tại khoản này bao gồm vận tải hành khách, hành lý, hàng hóa theo chặng quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài đến Việt Nam, hoặc cả điểm đi và đến ở nước ngoài, không phân biệt có phương tiện trực tiếp vận tải hay không có phương tiện. Trường hợp, hợp đồng vận tải quốc tế bao gồm cả chặng vận tải nội địa thì vận tải quốc tế bao gồm cả chặng nội địa. 

...d) Dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung cấp trực tiếp cho tổ chức ở nước ngoài hoặc thông qua đại lý, bao gồm:

... Các dịch vụ của ngành hàng hải áp dụng thuế suất 0%: Dịch vụ lai dắt tàu biển; hoa tiêu hàng hải; cứu hộ hàng hải; cầu cảng, bến phao; bốc xếp; buộc cõi dây; đóng mở nắp hầm hàng; vệ sinh hầm tàu; kiểm đếm, giao nhận; đăng kiểm.

....

2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

...”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp nhà thầu nước ngoài phát sinh thu nhập tại Việt Nam từ dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế, vận tải quốc tế chiều từ Việt Nam ra nước ngoài thì thuộc đối tượng thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà thầu nước ngoài theo quy định tại Điều 1 Thông tư 103/2013/TT-BTC. Trường hợp nhà thầu nước ngoài không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì Công ty Logistic – Tổng công ty Bưu điện Việt Nam - bên Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ và kê khai, nộp thuế thay cho Nhà thầu nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 12, Điều 13 Thông tư số 103/TT-BTC, cụ thể:

- Đối với dịch vụ vận chuyển quốc tế chiều từ Việt Nam đi nước ngoài (cước vận tải quốc tế):

+ Thuế GTGT: cước vận tải quốc tế chịu thuế suất 0% nếu đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC. Trường hợp không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì tính thuế GTGT theo tỷ lệ 3% trên doanh thu tính thuế.

+ Thuế TNDN: tỷ lệ 2% trên doanh thu tính thuế.

- Đối với dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế từ Việt Nam đi nước ngoài (không bao gồm cước vận tải quốc tế):

+ Thuế GTGT: tỷ lệ 5% trên doanh thu tính thuế

+ Thuế TNDN: tỷ lệ 5% trên doanh thu tính thuế. Doanh thu tính thuế TNDN đối với dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế chiều từ Việt Nam đi nước ngoài là toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được không bao gồm cước vận chuyển quốc tế phải trả cho hãng vận chuyển (đường biển).

Trường hợp tổ chức nước ngoài phát sinh thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam thì thuộc đối tượng không áp dụng thuế đối với nhà thầu nước ngoài theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 103/2013/TT-BTC.

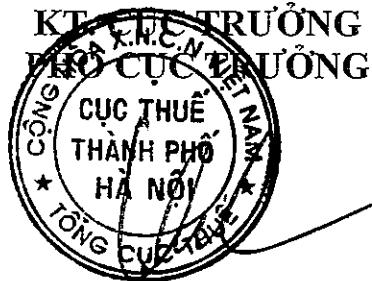
Đề nghị Công ty Logistic – Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nghiên cứu các căn cứ pháp lý nêu trên và đổi chiếu với tình hình thực tế để thực hiện đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra kiểm tra thuế số 3 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty Logistic – Tổng công ty Bưu điện Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTHT(2);
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). *✓ (6;3)*



Nguyễn Hồng Thái